

Tờ hướng dẫn sử dụng

BOSTOCODIN®

THÀNH PHẦN

Mỗi viên nén bao đường chứa:

Hoạt chất: Codein camphosulfonat 25 mg
(tương đương với 14,93 mg codein)
Sulfogaiacol 100 mg
Cao mềm grindelia 20 mg

Tá dược: Tinh bột mì, kaolin, Kollidon K30, natri starch glycolat, talc, magnesi stearat, aerosil, HPMC, gồm cánh kiến, PEG 6000, đường RE, gelatin, gồm arabic, titan dioxyd, calci carbonat, màu quinolin, màu panten V, sáp carnauba vừa đủ 1 viên nén bao đường.

DƯỢC LỰC

BOSTOCODIN là thuốc trị ho chứa codein, sulfogaiacol và cao mềm grindelia.

- Codein là alkaloid của opium có tác dụng trị ho. Codein giảm ho do tác dụng trực tiếp lên trung tâm gây ho ở hành não, làm khô dịch tiết đường hô hấp và làm tăng độ quánh của dịch tiết phế quản. Codein cũng có tác dụng giảm đau nhẹ và an thần.

- Sulfogaiacol có tác dụng làm lỏng các chất tiết ở niêm mạc đường hô hấp và có tác dụng long đàm.

- Cao mềm grindelia là một chất trị ho có nguồn gốc từ dược liệu.

DƯỢC ĐỘNG HỌC

Sau khi uống, nồng độ đỉnh của codein trong huyết tương đạt được trong khoảng 1 giờ. Codein được phân bố vào sữa mẹ.

Codein được chuyển hóa ở gan. Codein và các chất chuyển hóa được thải trừ chủ yếu qua thận, phần lớn dưới dạng liên hợp với acid glucuronic.

Thời gian bán thải khoảng 3 - 4 giờ.

CHỈ ĐỊNH

Điều trị triệu chứng ho khan.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG

Thời gian điều trị triệu chứng nên ngắn nhất có thể. Liều dùng tối đa không được vượt quá 120 mg codein/ngày.

Cách dùng:

BOSTOCODIN được dùng bằng đường uống, không cần chú ý đến bữa ăn.

Liều lượng:

Người lớn: Uống 1 viên mỗi 6 giờ (không dùng quá 4 lần mỗi ngày).

Người cao tuổi, người suy gan: Liều dùng bằng ½ liều người lớn.

Trẻ em: Không được dùng thuốc.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Quá mẫn với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

Suy hô hấp.

Ho do hen suyễn.

Phụ nữ có thai và cho con bú.

Trẻ em dưới 18 tuổi vừa thực hiện cắt amidan và/hoặc thủ thuật nạo V.A.

THẬN TRỌNG

Dùng thuốc thận trọng trong trường hợp tăng áp lực nội sọ và ở bệnh nhân suy thận.

Khi dùng thuốc trong thời gian dài có thể xảy ra lệ thuộc thuốc, chỉ nên sử dụng ở liều thấp nhất mà có hiệu quả trong thời gian ngắn nhất.

Trong khi dùng thuốc, tuyệt đối không được uống rượu hoặc các thuốc khác có chứa cồn.

Không nên dùng thuốc trong trường hợp ho có đờm vì đây là cơ chế cơ bản bảo vệ phổi - phế quản. Không khuyến cáo sử dụng cho trẻ em có các vấn đề liên quan đến hô hấp (khó thở, khó khè khi ngủ...), cần hết sức cẩn thận khi dùng cho trẻ em dưới 12 tuổi.

Nên cảnh báo với các vận động viên khi dùng thuốc do thuốc có chứa hoạt chất có thể cho kết quả dương tính khi xét nghiệm sử dụng chất kích thích.

Người lái xe và vận hành máy móc cần phải lưu ý vì có nguy cơ buồn ngủ khi dùng thuốc.

TƯƠNG TÁC THUỐC

Không nên phối hợp với rượu hoặc các chế phẩm có chứa cồn vì cồn có thể làm tăng tác dụng an thần, do có nguy cơ dẫn đến tình trạng không tỉnh táo, thiếu tập trung.

Dùng chung với các thuốc giảm đau gây ngủ, thuốc chống lo âu, thuốc chống trầm cảm, thuốc ngủ và an thần hoặc các thuốc kháng histamin có tác dụng an thần: Làm tăng ức chế thần kinh trung ương, sẽ gây nguy hiểm cho người lái xe và vận hành máy móc.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Ở liều điều trị, các tác dụng phụ thường gặp là: táo bón, ngủ gật, chóng mặt, buồn nôn, nôn, co thắt phế quản, các phản ứng dị ứng da, suy hô hấp.

Quá liều điều trị: do có sự hiện diện của codein nên có nguy cơ gây lệ thuộc thuốc và hội chứng ngưng thuốc đột ngột ở người dùng thuốc và ở trẻ sơ sinh có mẹ bị nghiện codein.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

ẢNH HƯỞNG LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC

Thuốc có thể gây ngủ gật nên ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.

PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Thuốc được chống chỉ định cho phụ nữ có thai và cho con bú.

QUÁ LIỀU

Triệu chứng: Dùng quá liều codein có thể gây ra suy hô hấp (giảm nhịp thở, tím tái), lơ mơ dẫn đến trạng thái đờ đẫn hoặc hôn mê, mềm cơ, da lạnh và ẩm, đôi khi nhịp tim chậm và hạ huyết áp. Trong trường hợp nặng thì ngừng thở, trụy mạch, ngừng tim và có thể tử vong.

Điều trị: Nếu xảy ra quá liều codein, phục hồi hô hấp bằng cung cấp dưỡng khí và hô hấp hỗ trợ có kiểm soát. Dùng naloxon là thuốc giải độc đặc hiệu.

BẢO QUẢN: Nơi khô, dưới 30°C, tránh ánh sáng.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Không dùng thuốc quá hạn sử dụng.

ĐÓNG GÓI: Hộp 10 vi x 10 viên nén bao đường. Ép vi Al/PVC.

Hộp 02 vi x 10 viên nén bao đường. Ép vi Al/PVC.

TIÊU CHUẨN: Tiêu chuẩn nhà sản xuất.

**ĐỂ XA TÀM TAY CỦA TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ**



Sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BOSTON VIỆT NAM

Số 43, Đường số 8, Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, Thuận An, Bình Dương, Việt Nam

ĐT: 06503 769 606 - Fax: 06503 769 601